

Số: 469/BC-SNV

Cà Mau, ngày 24 tháng 6 năm 2026

BÁO CÁO

Tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm trên địa bàn tỉnh Cà Mau

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh

Thực hiện quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15, Sở Nội vụ có Công văn số 4213/SNV-XDCQ&CCHC ngày 10/10/2025 về việc thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm trên địa bàn tỉnh Cà Mau

Trên cơ sở ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 823/BC-STP ngày 24/6/2026 thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm trên địa bàn tỉnh Cà Mau. Sau khi rà soát, nghiên cứu, Sở Nội vụ tiếp thu, chỉnh sửa, hoàn chỉnh theo ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của dự thảo Nghị quyết

a) Ý kiến thẩm định:

Dự thảo Nghị quyết đã thể hiện đầy đủ phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng liên quan đến nội dung cụ thể của văn bản, tuy nhiên đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu tách nội dung của Điều 1 thành 02 điều riêng, quy định cụ thể “*phạm vi điều chỉnh*” và “*đối tượng áp dụng*”.

Đồng thời, khoản 1 Điều 1 dự thảo văn bản, việc quy định “*Nghị quyết này quy định chế độ, chính sách tại khoản 2 Điều 15 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố, gồm:...*” tuy nhiên đối với quy định “*chính sách đối với người tham gia hoạt động ở ấp, khóm nghỉ việc do sắp xếp, tổ chức lại ấp, khóm và mức khoán kinh phí chi phục vụ hoạt động của ấp, khóm*” không thuộc trường hợp nội dung được giao tại khoản 2 Điều 15 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP. Do đó, có thể nghiên cứu tách ra thành các điểm a, b, c... cho chặt chẽ.

Mặt khác, đối với “*mức khoán kinh phí chi phục vụ hoạt động của ấp, khóm*” đã được quy định tại điểm e khoản 7 Điều 14 Nghị quyết số 11/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau Quy định nguyên

tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách tỉnh Cà Mau năm 2026. Vì vậy, cơ quan chủ trì soạn thảo cần rà soát nội dung này để đảm bảo tính thống nhất, tránh chồng chéo.

Ngoài ra, theo khoản 3 Điều 15 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP “*Trường hợp tỉnh, thành phố sử dụng ngân sách địa phương để quy định mức khoán quỹ phụ cấp cao hơn mức khoán của ngân sách nhà nước quy định tại khoản 1 Điều này thì Hội đồng nhân dân cấp tỉnh được quyết định mức khoán cụ thể...*”, cơ quan soạn thảo cần rà soát tổng nguồn kinh phí thực hiện liên quan đến “mức khoán quỹ phụ cấp” để tham mưu cơ quan có thẩm quyền quyết định cho chặt chẽ.

b) Nội dung tiếp thu, giải trình:

*** Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng (Điều 1):**

Sở Nội vụ tiếp thu và chỉnh lý bố cục dự thảo theo hướng tách bạch nội dung phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng thành 02 điều riêng. Phạm vi điều chỉnh được thể hiện theo các nhóm nội dung thành các khoản 1, 2, 3 cho chặt chẽ:

“1. Chế độ, chính sách tại khoản 2 Điều 15 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố, gồm: mức phụ cấp của từng chức danh người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm; việc kiêm nhiệm chức danh, phụ cấp kiêm nhiệm đối với người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm và các chức danh tham gia hoạt động ở ấp, khóm; số lượng, chức danh và mức hỗ trợ hàng tháng đối với các chức danh tham gia hoạt động ở ấp, khóm.

2. Chính sách đối với người tham gia hoạt động ở ấp, khóm nghỉ việc do sắp xếp, tổ chức lại ấp, khóm.

3. Mức khoán kinh phí chi phục vụ hoạt động của ấp, khóm.”

*** Quy định mức khoán kinh phí chi phục vụ hoạt động của ấp, khóm:**

Sở Nội vụ tiếp thu ý kiến thẩm định và qua rà soát, nội dung tại Nghị quyết số 11/2025/NQ-HĐND là quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách tỉnh Cà Mau năm 2026; trong đó mức kinh phí đối với ấp, khóm được xác định là căn cứ để phân bổ dự toán ngân sách. Đây là quy định mang tính định mức phân bổ ngân sách hằng năm, phục vụ công tác lập, phân bổ và giao dự toán chi thường xuyên.

Đồng thời, việc quy định kinh phí chi phục vụ hoạt động của ấp, khóm theo hình thức khoán là phù hợp, tạo thuận lợi trong lập dự toán, phân bổ, quản lý, sử dụng và quyết toán ngân sách; đồng thời phát huy tính chủ động của ấp, khóm trong sử dụng kinh phí theo yêu cầu thực tế, bảo đảm công khai, tiết kiệm, hiệu quả. Sau khi sắp xếp, số lượng ấp, khóm giảm nhưng quy mô địa bàn, số hộ dân, khối lượng công việc tự quản, tuyên truyền, vận động, phối hợp chính quyền cấp xã và xử lý các vấn đề phát sinh ở cơ sở tăng lên; do đó cần bảo đảm mức kinh phí phù hợp hơn để duy trì hoạt động thường xuyên của ấp, khóm. Dự

kiến tiết kiệm khoảng 29.000.000 đồng/tháng, tương đương 348.000.000 đồng/năm so với trước khi sắp xếp, tổ chức lại ấp, khóm.

Bên cạnh đó, khoản 4 Điều 58 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định: “Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật do cùng một cơ quan ban hành có quy định khác nhau về cùng một vấn đề thì áp dụng quy định của văn bản quy phạm pháp luật ban hành sau.”. Vì vậy, trường hợp dự thảo Nghị quyết được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua thì mức khoán kinh phí chi phục vụ hoạt động của ấp, khóm được thực hiện theo Nghị quyết này kể từ thời điểm có hiệu lực, bảo đảm thống nhất trong áp dụng pháp luật và không thực hiện đồng thời hai mức khoán cho cùng một nội dung chi.

*** Mức khoán quỹ phụ cấp:**

Sở Nội vụ tiếp thu ý kiến thẩm định và đã rà soát tổng nguồn kinh phí thực hiện liên quan đến mức khoán quỹ phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm.

Qua rà soát, dự thảo Nghị quyết không quy định mức khoán quỹ phụ cấp cao hơn mức khoán của ngân sách nhà nước quy định tại khoản 1 Điều 15 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP.

Như vậy, mức phụ cấp của từng chức danh tại dự thảo chỉ là việc cụ thể hóa, phân bổ trong phạm vi quỹ phụ cấp đã được Nghị định số 185/2026/NĐ-CP quy định; không phải trường hợp tỉnh sử dụng ngân sách địa phương để quy định mức khoán quỹ phụ cấp cao hơn mức khoán của ngân sách nhà nước. Do đó, nội dung này bảo đảm phù hợp với khoản 1 và khoản 2 Điều 15 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP.

Về kinh phí thực hiện, theo tính toán tại Tờ trình, tổng kinh phí dự kiến chi trả phụ cấp hằng năm đối với người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm là 199.404.480.000 đồng/năm. Đây là số liệu dự kiến làm cơ sở để cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định và để bố trí kinh phí thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

2. Sự phù hợp của nội dung dự thảo Nghị quyết với chủ trương, đường lối của Đảng

a) Ý kiến thẩm định:

Qua xem xét nội dung của dự thảo Nghị quyết, đối chiếu với các quy định pháp luật có liên quan, Sở Tư pháp nhận thấy dự thảo Nghị quyết đã đảm bảo phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng.

Tuy nhiên, trong quá trình tham mưu ban hành văn bản, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cần lưu ý tuân thủ đúng Quy định số 178/QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Ban Chấp hành Trung ương về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật, đặc biệt đối với các hành vi được quy định tại khoản 1 Điều 5 và khoản 1 Điều 6 của Quy định này.

b) Nội dung tiếp thu, giải trình:

Sở Nội vụ tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp. Trong quá trình tham mưu xây dựng dự thảo Nghị quyết, đã rà soát, đối chiếu nội dung chính sách với chủ trương, đường lối của Đảng, quy định của pháp luật có liên quan (Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị, Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ, Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 04/6/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phương án tổng thể sắp xếp, tổ chức lại ấp, khóm trên địa bàn tỉnh) và yêu cầu thực tiễn của địa phương; đồng thời thực hiện việc lấy ý kiến, tổng hợp, tiếp thu, giải trình, gửi thẩm định theo đúng trình tự, thủ tục xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

3. Ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày và trình tự, thủ tục soạn thảo Nghị quyết

a) Ý kiến thẩm định:

Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo thực hiện đúng quy định tại Nghị định số 78/2025/NĐ-CP và Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.

Cơ quan soạn thảo cần lưu ý phải thực hiện đăng tải bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý trên cổng, trang thông tin điện tử của cơ quan mình theo quy định tại khoản 5 Điều 2 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung tại điểm b khoản 1 Điều 1 Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.

b) Nội dung tiếp thu, giải trình:

Sở Nội vụ tiếp thu ý kiến thẩm định và đã thực hiện đăng tải bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý trên trang thông tin điện tử của Sở Nội vụ ngày 23/6/2026.

4. Về mức phụ cấp, hỗ trợ khuyến khích nâng cao trình độ chuyên môn

a) Ý kiến thẩm định:

Khoản 3 Điều 2: quy định “*mức hỗ trợ*” khuyến khích nâng cao trình độ chuyên môn, do đó cần nghiên cứu, bổ sung nội dung vào “tên của Điều 2” dự thảo văn bản cho đầy đủ.

b) Nội dung tiếp thu, giải trình:

Sở Nội vụ tiếp thu và điều chỉnh tên điều theo hướng bao quát đầy đủ nội dung là “Mức phụ cấp và hỗ trợ đối với người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm”.

5. Về việc kiêm nhiệm chức danh và mức phụ cấp kiêm nhiệm

a) Ý kiến thẩm định:

Dự thảo văn bản quy định “...*tổng số chức danh một người đảm nhiệm không quá 02 chức danh và bảo đảm hoàn thành tốt nhiệm vụ ở các vị trí được giao.... thì được hưởng mức phụ cấp kiêm nhiệm bằng 100% mức phụ cấp, mức hỗ trợ của chức danh kiêm nhiệm*” có một số nội dung cần hoàn thiện như sau:

+ Cơ quan soạn thảo có giải trình “...*trong bối cảnh sắp xếp, tổ chức lại ấp, khóm theo hướng tinh gọn, nâng cao chất lượng đội ngũ, nhất là sau khi quy*

mô áp, khóm tăng lên, khối lượng công việc ở cơ sở nhiều hơn...”. Do đó, việc quy định “Việc bố trí kiêm nhiệm theo quy định tại khoản 1 Điều này mà giảm được 01 người so với số lượng người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm” tuy nhiên yêu cầu “bảo đảm hoàn thành tốt nhiệm vụ ở các vị trí được giao” là tính khả thi không có. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo thực hiện rà soát đánh giá các chức danh để quy định việc kiêm nhiệm cho chặt chẽ và mức độ hoàn thành nhiệm vụ để tham mưu cho phù hợp. Đồng thời, sau khi sắp xếp ấp, khóm, việc bố trí số lượng các chức danh tham gia hoạt động ở ấp, khóm có thể dư.

+ Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc trong tham mưu, đề xuất mức hưởng phụ cấp kiêm nhiệm **“bằng 100% mức phụ cấp, mức hỗ trợ của chức danh kiêm nhiệm”** với các lý do: (1) Trục lợi từ chính sách được hưởng nhưng nhiệm vụ không đảm bảo, (2) Nếu một người kiêm nhiệm thì mức độ hoàn thành nhiệm vụ sẽ không bằng người thực hiện chuyên trách và đảm bảo tính công bằng hơn.

b) Nội dung tiếp thu, giải trình:

Sở Nội vụ tiếp thu một phần ý kiến thẩm định; đã rà soát, chỉnh lý vào bản so sánh, thuyết minh về kiêm nhiệm theo hướng chặt chẽ hơn, nhưng đề xuất giữ nguyên mức phụ cấp kiêm nhiệm bằng 100% mức phụ cấp, mức hỗ trợ của chức danh kiêm nhiệm.

Về cơ sở pháp lý, khoản 2 Điều 15 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP giao Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định việc kiêm nhiệm chức danh và mức phụ cấp kiêm nhiệm đối với người hoạt động không chuyên trách, các chức danh tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố. Do đó, nội dung dự thảo Nghị quyết thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Về cơ sở thực tiễn, sau sắp xếp, số lượng ấp, khóm giảm nhưng quy mô địa bàn, số hộ dân và khối lượng công việc ở cơ sở tăng lên. Quy định kiêm nhiệm nhằm tạo cơ sở để cấp xã bố trí nhân sự linh hoạt, tinh gọn, lựa chọn người có năng lực, uy tín, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; phù hợp định hướng của Nghị quyết số 08-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên giai đoạn 2026 - 2030 và Hướng dẫn số 04-HD/BTCTU ngày 06/6/2026 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

Đồng thời, việc quy định một người đảm nhiệm không quá 02 chức danh và chỉ hưởng phụ cấp kiêm nhiệm khi giảm được 01 người là giới hạn kiểm soát, tránh kiêm nhiệm hình thức, tràn lan.

Về mức hưởng 100%, đây không phải là khoản chi phát sinh thêm ngoài tổng số chức danh được bố trí, mà là chuyển khoản phụ cấp, hỗ trợ của chức danh không bố trí riêng người sang cho người trực tiếp đảm nhận thêm nhiệm vụ. Nếu bố trí đủ người cho từng chức danh thì ngân sách vẫn phải chi khoản tương ứng; do đó, mức 100% vừa không làm tăng chi so với phương án bố trí đủ

người, vừa tạo động lực, trách nhiệm để người kiêm nhiệm thực hiện đầy đủ nhiệm vụ được giao.

Để phòng ngừa lợi dụng chính sách, dự thảo quy định việc bố trí kiêm nhiệm do Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định trên cơ sở yêu cầu nhiệm vụ, năng lực người được bố trí, điều kiện thực tế địa bàn, bảo đảm không vượt số lượng chức danh, số lượng người và nguồn kinh phí được giao. Trường hợp người kiêm nhiệm không hoàn thành nhiệm vụ hoặc không còn đáp ứng yêu cầu thì xem xét chấm dứt kiêm nhiệm và không tiếp tục hưởng phụ cấp kiêm nhiệm.

6. Hiệu lực thi hành

a) Ý kiến thẩm định:

Điều 8: Đề nghị thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 67 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP “*Văn bản phải xác định cụ thể ngày, tháng, năm có hiệu lực thi hành*”.

b) Nội dung tiếp thu, giải trình:

Sở Nội vụ tiếp thu và điều chỉnh thành “*Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2026.*”

Trên đây là Báo cáo của Sở Nội vụ về tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm trên địa bàn tỉnh Cà Mau, kính gửi Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

(Xin gửi kèm theo:

(1) Dự thảo Tờ trình Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm trên địa bàn tỉnh Cà Mau;

(2) Dự thảo Nghị quyết quy định chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm trên địa bàn tỉnh Cà Mau;

(3) Bản so sánh, thuyết minh nội dung dự thảo;

(4) Bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý;

(5) Báo cáo số 823/BC-STP ngày 24/6/2026 của Sở Tư pháp và các văn bản có liên quan)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- VP UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Giám đốc, các Phó Giám đốc;
- Lưu: VT, P.XDCQ&CCHC, TQT.



Nguyễn Minh Nhứt